

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án hình sự sơ thẩm
Số: 01/2019/HSST
Ngày: 03/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vương và ông Nguyễn Giáo Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Công - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Châu H (tên gọi khác: TN) – sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên ; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn H – sinh năm 1946 và bà: Ngô Thị T – sinh năm 1951; vợ: Trương Thị X – sinh năm 1984; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2013; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Chị Đoàn Thị Thu H – sinh năm 1983; Có mặt.

2. Anh Trương Công D – sinh năm 1978; Có mặt.

Cùng cư trú: Khu phố P, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Trương Thị Tố Q – sinh năm 1988; Vắng mặt.

2. Bà Bùi Thị N – sinh năm 1953; Có mặt.

Cùng cư trú: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

3. Chị Trương Thị X – sinh năm 1984; Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/10/2018, Nguyễn Châu H điều khiển xe mô tô loại Vision, biển số 78G1-353.40 của H đến nhà bà Bùi Thị N (mẹ vợ H) ở thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên để ăn đám giỗ. Khi ở nhà bà N, H biết chị Đoàn Thị Thu H (là chị dâu của H) cất tiền trong cốp xe mô tô loại Wave RSX, biển số 78M1-6960 đang dựng trước sân nhà. H quan sát thấy không có ai nên lén lút dùng tay cạy cốp xe lấy trộm bóp đựng tiền, bên trong bóp có 43.480.000 đồng và một số giấy tờ rồi bỏ vào cốp xe mô tô biển số 78G1-353.40 của H. Sau đó, H về lại nhà tại thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên. H sợ bị phát hiện nên đem cất giấu bóp tiền tại bãi cát phía sau nhà H.

Theo bản kết luận định giá tài sản ngày 07/11/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Đông Hòa kết luận: Bóp tiền màu xám đã qua sử dụng có giá trị 10.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- Số tiền 43.480.000 đồng; 01 cái bóp màu xám; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe tên Đoàn Thị Thu H; 01 giấy đăng ký xe mô tô 78M1-6960 đã trả lại cho chủ sở hữu;

Về dân sự: Bị hại Đoàn Thị Thu H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSDH ngày 28/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Châu Hồng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, tài sản đã được thu lại trả cho bị hại, xin Tòa xử mức án thấp và cho bị cáo được tại ngoại, để bị cáo tiếp tục lao động nuôi vợ con.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Bị cáo H đã có hành vi trộm tài sản của Đoàn Thị Thu H một cái bóp bên trong có 43.480.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Châu H từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ.

Về dân sự: Bị hại Đoàn Thị Thu H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng vụ án: Số tiền 43.480.000 đồng; 01 cái bóp màu xám; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe tên Đoàn Thị Thu H; 01 giấy đăng ký

xe mô tô 78M1-6960 đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự nên đều là chứng cứ hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/10/2018, tại nhà bà Bùi Thị N ở thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, Nguyễn Châu H đã có hành vi lén lút dùng tay cạy cốp xe mô tô loại Wave RSX, biển số 78M1-6960 của chị Đoàn Thị Thu H, lấy trộm 01 cái bóp tiền màu xám trị giá 10.000 đồng, bên trong có 43.480.000 đồng tiền mặt. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Châu H chiếm đoạt là 43.490.000 đồng.

Với hành vi trên, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác đem đến để ở bãi cát sau nhà bị cáo, tuy chưa tiêu thụ nhưng tài sản đã được dịch chuyển ra khỏi nơi cất giữ của chủ sở hữu. Vì vậy, cần xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, bị cáo đã thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, số tiền đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Giữa bị cáo và bị hại có quan hệ là người thân trong gia đình, bị hại là chị dâu của bị cáo. Tại phiên tòa, chị H tiếp tục đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được tại ngoại để có điều kiện làm ăn nuôi con Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử bị cáo mức thấp của khung hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo.

Bị cáo làm thợ hồ , thu nhập bấp bênh không ổn định , hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị hại Đoàn Thị Thu H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng vụ án: Toàn bộ tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Châu H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Châu H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ**, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên nhận được hồ sơ thi hành án hình sự

Giao bị cáo **Nguyễn Châu H** cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Khi bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Châu H phải chịu **200.000đ (hai trăm nghìn đồng)** án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đông Hoà;
- THA DS huyện Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp;.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Thu

